

TỈNH ỦY LANG SƠN  
BAN TUYÊN GIÁO

\*  
Số -HD/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lang Son, ngày tháng 11 năm 2024

HƯỚNG DẪN

**Quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 91- KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**

-----

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ hướng dẫn việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo nền tảng để góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW phải được tiến hành nghiêm túc, chất lượng, phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương, đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ sơ, tổng kết đánh giá, bảo đảm đúng quy định.

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN**

**1. Nội dung**

Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khoá XI về *“đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*, tập trung một số nội dung cơ bản, cụ thể:

### **1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương, bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước; đồng thời, thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chú trọng công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở giáo dục, đào tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt sâu rộng, có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong nhận thức và triển khai thực hiện, tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ trong Nhân dân. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí trong tuyên truyền về hoạt động giáo dục, đào tạo và kết quả thực hiện của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **1.2. Nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước về giáo dục và đào tạo**

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách thực hiện về giáo dục và đào tạo; tháo gỡ kịp thời những điểm nghẽn, khó khăn, tồn tại trong thời gian qua.

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền; tăng cường vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo trong việc quyết định biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và phân bổ ngân sách nhà nước cho ngành Giáo dục; tăng cường tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Đánh giá toàn diện việc thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh để có giải pháp phù hợp, tạo thuận lợi cho công tác quản lý và phát triển hệ thống này trong thời gian tới. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thể chế hoá các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

tạo; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

### **1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên**

- Triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới, với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn; củng cố và duy trì thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; xây dựng đề án thực hiện phổ cập trẻ mẫu giáo 3 đến 5 tuổi; quản lý chặt chẽ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học; phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

- Thực hiện nghiêm chủ trương về một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất cả nước, mỗi môn học có một hoặc một số sách giáo khoa và xã hội hoá việc biên soạn sách giáo khoa; thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm.

- Phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân; bảo đảm xóa mù chữ, phổ cập giáo dục bền vững.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng, an ninh gắn với việc xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hoá, con người Việt Nam. Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hoá học đường, quan tâm giáo dục cho học sinh, sinh viên lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên.

### **1.4. Tập trung đầu tư hiện đại hoá giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, đào tạo**

- Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, gắn với thị trường lao động, chú trọng cả số lượng, cơ cấu, chất lượng đào tạo; quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ sản xuất; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông; thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 185-KH/TU, ngày 30/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về “*công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông*”; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hoá, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ

sở giáo dục nghề nghiệp; quan tâm đầu tư, phát triển một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương với khu vực và thế giới.

- Tập trung đầu tư chiều sâu, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập ở một số ngành, nghề, lĩnh vực mang tầm cỡ khu vực và quốc tế nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế; chú trọng các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, bán dẫn,...

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực tương xứng để phát triển đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục. Thực hiện phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ của các cơ sở giáo dục.

### **1.5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo**

- Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là ở các khu công nghiệp, khu vực đông dân cư và vùng khó khăn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thu hút phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp với xu thế và điều kiện của tỉnh.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch quỹ đất bảo đảm đủ cho việc xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

### **1.6. Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

- Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp, bảo đảm đủ số lượng theo định mức quy định, đáp ứng tốt yêu cầu đề ra.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách điều động, luân chuyển giáo viên giữa các

địa phương để giải quyết căn bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục cho các vùng khó khăn, hải đảo. Đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với nhà giáo một cách đồng bộ, gắn với quản lý chuyên môn và chất lượng.

- Đổi mới mạnh mẽ chính sách phát hiện, tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng, đãi ngộ và trọng dụng nhân tài làm việc trong ngành giáo dục; phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, chuyên môn học thuật, đề cao đạo đức, trách nhiệm của nhà giáo.

### **1.7. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo**

- Bảo đảm ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo, bảo đảm mức tối thiểu trong tổng chi ngân sách nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đề ra; kịp thời điều chỉnh tăng mức chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình của địa phương. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí theo quy định; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

- Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là ở các vùng nông thôn, đồng bào dân tộc, vùng khó khăn, hải đảo; duy trì tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 100%; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình đầu tư công hiện đại hoá giáo dục đại học (nếu có), giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, sư phạm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tạo đột phá trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo; nghiên cứu, có cơ chế phân bổ nguồn lực, chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ giáo dục theo kết quả đầu ra.

- Cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; có chính sách mạnh mẽ thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo các cấp.

- Rà soát, hoàn thiện chính sách hỗ trợ người học từ ngân sách nhà nước thông qua cấp học bổng hoặc hỗ trợ miễn giảm học phí đối với các ngành, nghề Nhà nước cần ưu tiên phát triển ở các trình độ đào tạo, mở rộng đối tượng và nâng mức ưu đãi cho vay tín dụng.

### **1.8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới**

- Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến trên thế giới. Có chính sách đột phá để thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ưu tiên cho đào tạo nghề, đào tạo lao động chất lượng cao; coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia, quản trị kinh doanh giỏi, lao động lành nghề, cán bộ khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực ở những lĩnh vực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **2. Hình thức**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW thông qua hội nghị, các buổi sinh hoạt thường kỳ, các hoạt động tập thể của các tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức quần chúng, khu dân cư...

- Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng (Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm văn hoá, thể thao và truyền thông; trang/cổng thông tin điện tử của tỉnh, huyện, địa phương, đơn vị...) và các hình thức khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy** hướng dẫn việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận số 91-KL/TW. Nắm bắt tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình triển khai, kịp thời đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện.

### **2. Ban tuyên giáo, tuyên huấn các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy**

- Tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, tuyên truyền việc thực hiện Kết luận số 91-KL/TW bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên

đẩy mạnh công tác tuyên truyền và nắm bắt tư tưởng, tâm trạng cán bộ, đảng viên, Nhân dân; kịp thời đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch đối trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

**3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh** đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung Kết luận số 91-KL/TW đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

**4. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh** tăng cường mở các chuyên trang, chuyên mục, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình đẩy mạnh tuyên truyền lĩnh vực giáo dục và đào tạo./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (B/c),
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Sở Giáo dục và Đào tạo,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng Tổng hợp - Khoa giáo,
- Lưu Văn thư.

**K/T TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**Hoàng Văn Tạo**